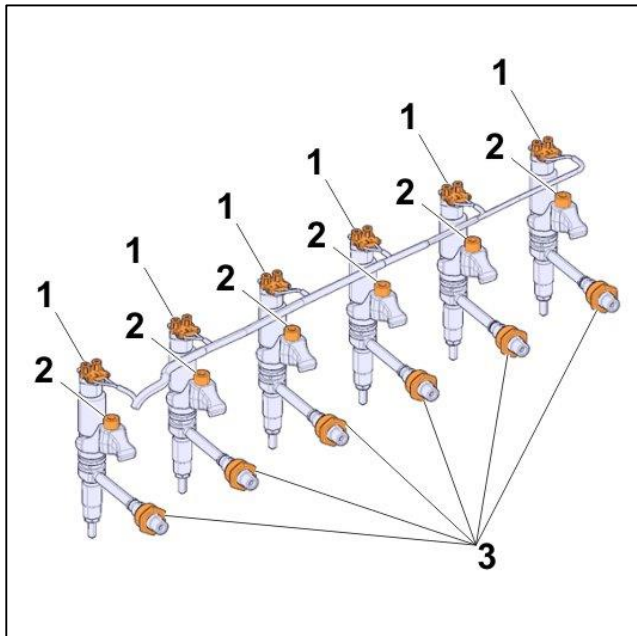




Hệ thống nhiên liệu

Lưu ý: Vì cùng một hình minh họa được sử dụng lại cho các biến thể khác nhau nên một số chi tiết có thể khác nhau đối với biến thể bạn đang thực hiện. Tuy nhiên, thông tin cần thiết trong hình minh họa luôn chính xác.

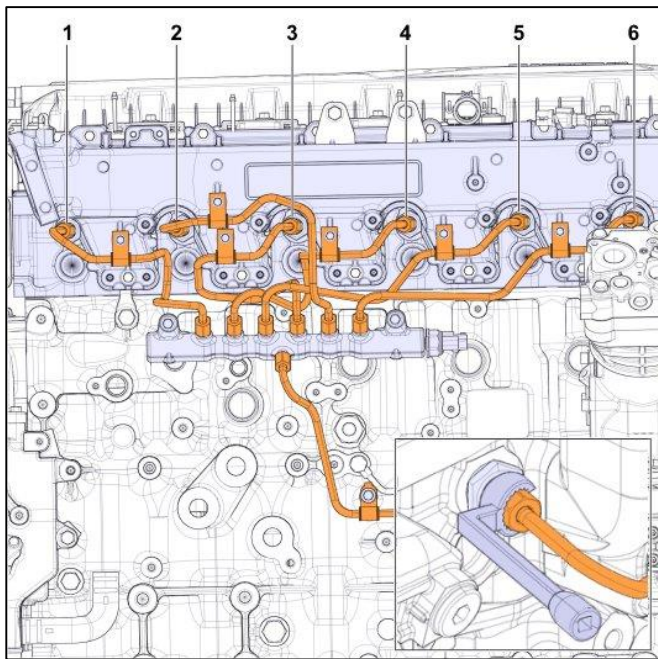
Kim phun



Lực siết

Đầu nối, đai ốc kim phun (1)	$2,2 \pm 0,2 \text{ Nm}$
Đặt lực siết	
Chắc kim phun, vít (2) siết trước	$2 \pm 1 \text{ Nm}$
Đường ống áp suất, kim phun, ống lót (3)	$75 \pm 5 \text{ Nm}$
Chắc kim phun, vít (2)	$57 \pm 5 \text{ Nm}$

Ống áp suất cao và ống phân phối áp suất



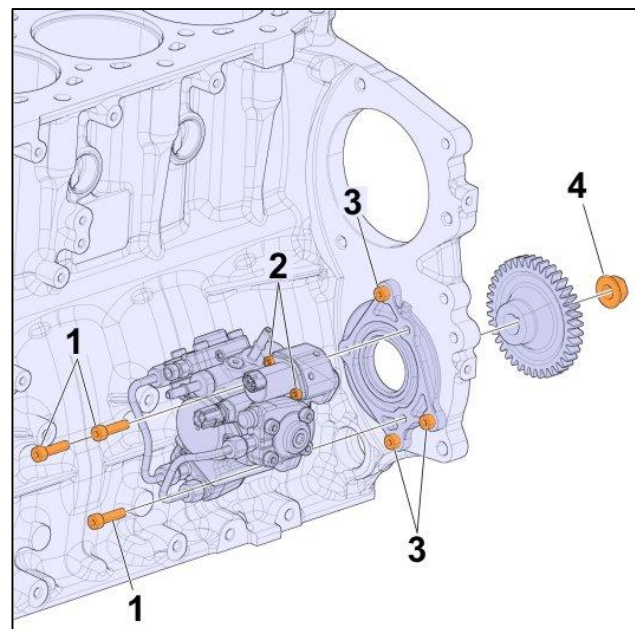
Các con số trên cơ nối tương ứng với số lượng xi lanh.
Lắp theo thứ tự (1,2,3,4,5,6)



Lực siết

1. Đường ống áp suất, đai ốc	$44 \pm 4 \text{ Nm}$
2. Đường ống áp suất, kẹp giữ, vít	$10 \pm 1.5 \text{ Nm}$
3. Đường ống áp suất, kẹp giữ, vít	$24 \pm 4 \text{ Nm}$
4. Đường ống common rail, vít	$24 \pm 4 \text{ Nm}$

Bơm nhiên liệu

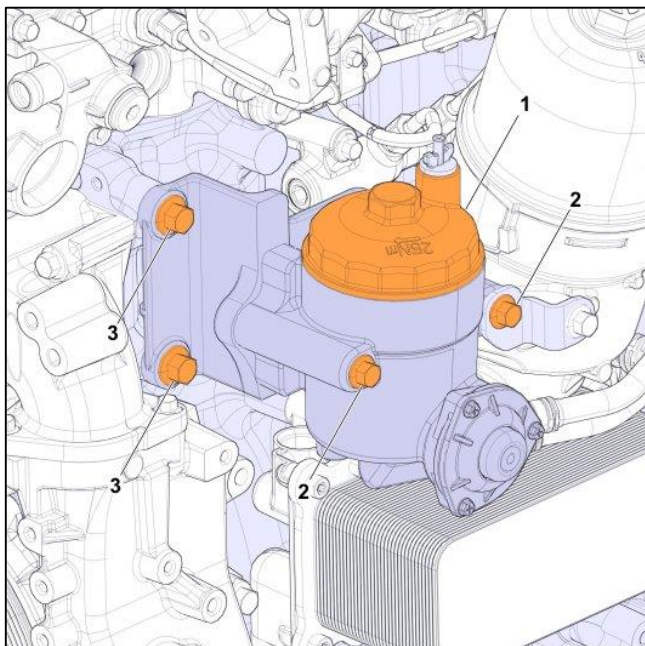


Lực siết

1. Bơm nhiên liệu, vít	$24 \pm 4 \text{ Nm}$
2. Van điều khiển, vít	$8.8 \pm 2 \text{ Nm}$
3. Bơm nhiên liệu, bộ đỡ, vít	$24 \pm 4 \text{ Nm}$
4. Bánh răng, bơm nhiên liệu, đai ốc	$65 \pm 5 \text{ Nm}$



Lọc nhiên liệu



Lực siết

Bộ lọc nhiên liệu, nắp (1)	25 Nm
Bộ lọc nhiên liệu, giá đỡ, vít (2)	48 ± 8 Nm
Giá đỡ bộ lọc nhiên liệu, thân máy, vít (3)	85 ± 15 Nm

Ống nhiên liệu



Lực siết

Giá đỡ, nắp máy, vít (1)	85 ± 15 Nm
Đường ống nhiên liệu (hồi về bình), kẹp giữ, vít (2)	24 ± 4 Nm
Đường ống nhiên liệu (đường vào đến lọc nhiên liệu), giá đỡ, vít (3)	24 ± 4 Nm
Đường ống nhiên liệu (lọc nhiên liệu đến bơm nhiên liệu), giá đỡ, vít	48 ± 8 Nm